

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 85/2024/HS-ST
Ngày 27-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hứa Thị Thanh Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nhật Chiến.

Ông Ma Thanh Trọng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Thu Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024, Quyết định thay đổi Thư ký số 13/2024/QĐ-TA ngày 21/6/2024, đối với bị cáo:

S, sinh ngày 23 tháng 02 năm 1975 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 1234, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông T và bà O (đều đã chết); có vợ là H và 02 con; tiền án: Tại Bản án số 05/2022/HSPT ngày 19/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 11 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích); Bản án số 04/2023/HS-ST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/5/1997, Công an thành phố Lạng Sơn đình chỉ điều tra về hành vi cố ý gây thương tích do bị hại rút đơn; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03361 ngày 30/10/2007 của Công an thành phố Lạng Sơn xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ không có giấy phép; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03166 ngày 10/6/2009 của Công an phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng súng hơi trái phép; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00678 ngày 16/8/2009 của Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn xử phạt 200.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02881 ngày 24/11/2011 của Công an phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn xử phạt 200.000 đồng về hành vi gây

rối trật tự công cộng; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0011 ngày 30/10/2012 của Công an phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn xử phạt cảnh cáo về hành vi gây rối trật tự công cộng; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15 ngày 07/10/2020 của Công an thành phố Lạng Sơn xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác. Có mặt.

- Bị hại:

+ Ông Đ, sinh năm 1978; địa chỉ: Số 85, đường Lê Hồng Phong, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

+ Bà V, sinh năm 1970; địa chỉ: Số 27, Phan Đình Phùng, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Mạnh Đ, bà Hoàng Thị S. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ, ngày 09/3/2024, S đi bộ từ nhà đến khu vực nhà số 27, đường Phan Đình Phùng, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn thấy có một chiếc xe đạp điện nhãn hiệu MOMEMPLUM M133 màu đen-cam dựng trước cửa nhà, quan sát xung quanh không thấy có ai trông coi, S đi đến gạt chân chống và dắt chiếc xe đi về hướng đường Lê Lai để về nhà. Khi dắt xe đến khu vực công chợ Kỳ Lừa thuộc đường Lê Lai, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, S quan sát thấy một chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu GALAXY A5 màu đen – xanh lá dựng ở cạnh đường không có người trông coi, S dắt chiếc xe đạp điện đến gần chiếc xe đạp địa hình, dựng xe đạp điện ở đó và lấy trộm chiếc xe đạp địa hình rồi điều khiển xe đi về đường Trần Đăng Ninh với ý định đi mua thuốc, sau khi mua thuốc xong sẽ gửi lại xe đạp địa hình ở hiệu thuốc rồi quay lại lấy xe đạp điện thì bị lực lượng Công an phát hiện đưa về trụ sở làm việc

Tại Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 09/3/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Lạng Sơn xác định: 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu MOMEMPLUM M133 màu đen-cam đã qua sử dụng trị giá 4.500.000 đồng. 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu GALAXY A5 màu đen – xanh lá đã qua sử dụng trị giá 3.000.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản trên là 7.500.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bị hại bà V trình bày: Sáng ngày 09/3/2024, bà để chiếc xe đạp điện nhãn hiệu MOMEMPLUM M133 màu đen-cam của bà ở trước sân nhà thì bị trộm cắp. Sau đó Cơ quan điều tra đã thu hồi được chiếc xe trên trả lại cho bà. Bà không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Ông Đ trình bày: Sáng ngày 09/3/2024, ông dựng chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu GALAXY A5 màu đen – xanh lá ở khu vực công chợ Kỳ Lừa thuộc đường Lê Lai để đi dọn hàng. Khoảng 30 phút sau ông thấy đã bị mất xe. Sau đó Cơ quan

điều tra đã thu hồi được chiếc xe trên trả lại cho ông. Ông không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Người làm chứng bà Hoàng Thị S trình bày: Khoảng 06 giờ ngày 09/3/2024, bà đang dọn hàng ra chuẩn bị bán ở trước cửa nhà số 18-20 đường Lương Văn Tri, phường Hoàng Văn Thụ thì nhìn thấy 01 người đàn ông khoảng 50 tuổi dắt 01 chiếc xe đạp điện màu đen- cam đã cũ từ hướng đường Bắc Sơn đi đến chỗ bà gửi xe và đi mượn chìa khóa của mấy người mua bún ở hàng đối diện để mở xe nhưng không mở được. Sau đó người đàn ông để xe ở trước cửa Trường mầm non 17/10 và gọi taxi đến đón đi, khoảng 30 phút sau người đàn ông đó quay lại dắt xe đạp điện đi, cụ thể đi đâu bà không rõ.

Người làm chứng ông Nguyễn Mạnh Đ trình bày: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 09/3/2024, ông đi làm ở chợ Đêm đường Lê Lai, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, khi ông đang đi vào chợ thì thấy có người đàn ông tên là Sơn nhà ở đường Trần Đăng Ninh gọi, ông quay đầu lại thì nhìn thấy Sơn dắt một chiếc xe đạp và để xe ở ngay gần xe máy của ông, Sơn đi vào chợ và mời ông một điếu thuốc sau đó đi ra ngoài, cụ thể đi đâu ông không rõ.

Tại Cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 07/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố S về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng đã nêu và có đính chính, sửa chữa về giá trị tài sản bị trộm cắp. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo S phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã được trả lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập xem xét. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa vắng mặt các bị hại và những người làm chứng, các bị hại đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; những người này đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan điều tra, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó,

căn cứ khoản 1 Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng, việc thu thập tài liệu, chứng cứ của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện, các tài liệu chứng cứ đã thu thập đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản sự việc, lời khai của bị cáo, các bị hại, người làm chứng tại Cơ quan Điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy: Sáng ngày 09/3/2024, tại khu vực nhà số 27, đường Phan Đình Phùng, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, S đã có hành vi trộm cắp một chiếc xe đạp điện nhãn hiệu MOMEMLUM M133 màu đen-cam của bà V trị giá 4.500.000 đồng. Tiếp sau đó, tại khu vực công chợ Kỳ Lừa thuộc đường Lê Lai, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, S đã có hành vi trộm cắp một chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu GALAXY A5 màu đen – xanh lá của ông Đ, trị giá 3.000.000 đồng. Tổng giá trị hai tài sản bị cáo trộm cắp là 7.500.000 đồng. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo S phạm tội Trộm cắp tài sản. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân.

[5] Để có căn cứ quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[6] Về nhân thân: Ngày 22/5/1997, Công an thành phố Lạng Sơn đình chỉ điều tra về hành vi cố ý gây thương tích do bị hại rút đơn; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03361/QĐ/XPVPHC ngày 30/10/2007, Công an thành phố Lạng Sơn xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ không có giấy phép; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03166/QĐ/XPVPHC ngày 10/6/2009, Công an phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng súng hơi trái phép; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00678/QĐ/XPVPHC ngày 16/8/2009, Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn xử phạt 200.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02881/QĐ/XPVPHC ngày 24/11/2011 của Công an phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn xử phạt 200.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0011/QĐ/XPVPHC ngày 30/10/2012 của Công an phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn xử phạt cảnh cáo về hành vi gây rối trật tự công

cộng; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPHC ngày 10/7/2020, Công an thành phố Lạng Sơn xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác. Bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính, tuy đều đã được xóa tiền sự nhưng xác định bị cáo có nhân thân rất xấu.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 09/3/2024, bị cáo 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, lần đầu giá trị tài sản trộm cắp là 4.500.000 đồng, lần thứ hai giá trị tài sản trộm cắp là 3.000.000 đồng. Tại Bản án số 05/2022/HS-PT ngày 19/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 11 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tại Bản án số 04/2023/HS-ST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản với tình tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên" theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự vì ngày 10/10/2022, bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, lần đầu giá trị tài sản trộm cắp là 50.000 đồng (hành vi này cấu thành tội Trộm cắp tài sản do bị cáo chưa được xóa án tích đối với Bản án số 05/2022/HS-PT nêu trên), lần thứ hai giá trị tài sản trộm cắp là 3.500.000 đồng, bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp "phạm tội 02 lần trở lên" và "tái phạm", là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Các tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho các bị hại, các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[13] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[14] Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[15] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g và h khoản 1

Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo S phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo S 01 (một) năm 06 (sáu tháng) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ 09/3/2024.
3. Về án phí: Buộc bị cáo S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.
4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hứa Thị Thanh Xuyên

Nguyễn Nhật Chiến

Ma Thanh Trọng

Hứa Thị Thanh Xuyên